

Số: /PA-UBND

Ngọc Sơn, ngày tháng 5 năm 2024

PHƯƠNG ÁN
Sản xuất vụ Thu, Mùa năm 2024

A. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ SẢN XUẤT VỤ THU MÙA NĂM 2023

1. Kết quả diện tích, năng suất, sản lượng:

Tổng diện tích gieo trồng vụ Thu Mùa 2023: 225 ha.

Trong đó:

a. Cây lúa: 150 ha.

- Diện tích gieo cấy đạt 150/150 ha = 100% KH, năng suất đạt 53 tạ/ha. Sản lượng 795 tấn.

b. Cây màu:

- Cây ngô: Diện tích đạt 25/25 ha = 100% KH, tăng 5,0 ha so với cùng kỳ năng suất 46 tạ/ha, sản lượng 115 tấn.

- Cây lạc: 2,0 ha. Năng suất 19 tạ/ha, sản lượng 3,8 tấn.

- Rau đậu các loại: 10/10 ha. = 100%KH. Năng suất 138 tạ/ha, sản lượng 241 tấn.

- Cây hàng năm khác: 38 ha. Năng suất 600 tạ/ha, sản lượng 2280 tấn. Tăng 13 ha so với cùng kỳ.

2. Cơ cấu giống, thời vụ:

Cơ cấu thời vụ, cơ cấu giống tiếp tục có những chuyển biến tích cực: trà lúa 80 ha chiếm 53,3% diện tích; trà mùa chính vụ diện tích 70 ha chiếm 46,7%; Cơ cấu giống lúa: giống lúa lai diện tích 47 ha chiếm 31,3%, giống lúa thuần diện tích 103 ha chiếm 68,6%. Các giống cây trồng được các thôn sử dụng đúng cơ cấu giống chủ lực theo định hướng của huyện, xã. Các loại cây trồng được bà con nông dân gieo cấy cơ bản đúng thời vụ theo hướng dẫn, một phần diện tích phụ thuộc vào nguồn nước tự nhiên nên cây trồng sinh trưởng phát triển tốt, an toàn và đạt năng suất cao.

3. Tình hình sâu, bệnh: Tiếp tục giảm so với các vụ trước, có những diện tích lúa và một số loại cây trồng khác không sử dụng thuốc BVTV trong cả thời gian sinh trưởng, vừa giảm chi phí, vừa bảo vệ môi trường.

B. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT VỤ THU MÙA NĂM 2024

1. Dự báo thuận lợi, khó khăn

*** Thuận lợi:**

- Được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, HĐND, UBND, sự tham gia phối hợp của các tổ chức chính trị - xã hội và ban ngành của xã; nhất là kinh nghiệm trong chỉ đạo, điều hành sản xuất của chính quyền địa phương.

- Sản xuất vụ Thu Mùa diễn ra trong bối cảnh giá cả lương thực có xu hướng tăng, đây là động lực để nông dân tích cực đầu tư sản xuất trồng trọt nâng cao năng suất, sản lượng, chất lượng nông sản.

- Các chương trình, dự án, cơ chế chính sách khuyến khích phát triển sản xuất tiếp tục được triển khai tạo động lực phát triển sản xuất.

- Kết cấu hạ tầng, kinh tế đầu tư qua nhiều năm, ngày càng phát huy tác dụng phục vụ phát triển sản xuất nông nghiệp.

** Khó khăn:*

- Sản xuất vụ Thu Mùa luôn tiềm ẩn các nguy cơ phức tạp và diễn biến bất thường như: nắng nóng, hạn hán ở đầu vụ, bão lụt cuối vụ ảnh hưởng đến tiến độ gieo trồng cũng như sinh trưởng và phát triển của cây trồng. Hoạt động của bão, áp thấp nhiệt đới tập trung nhiều hơn vào nửa cuối vụ, tổng lượng mưa sẽ thấp hơn so với TBNN. Ngoài ra, tiếp tục xuất hiện các hiện tượng thời tiết nguy hiểm như: Đông, sét, lốc, mưa đá...

- Lao động nông thôn ngày càng thiếu do nhiều lao động trong độ tuổi đi làm ăn xa hoặc vào các khu công nghiệp dẫn đến thiếu hụt lao động, nhất là vào các thời điểm gieo cấy, chăm sóc và thu hoạch.

Từ những dự báo trên, để đảm bảo thắng lợi toàn diện trong sản xuất vụ Thu Mùa 2024 trên địa bàn xã, các thôn cần tập trung chỉ đạo thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

2- Mục tiêu sản xuất vụ thu mùa năm 2024.

Tổng diện tích gieo trồng: 228 ha trở lên. Trong đó:

+ Lúa mùa: 150 ha. Phần đầu năng suất từ 50-55 tạ/ha, sản lượng 825 tấn trở lên.

+ Ngô vụ thu: 29 ha. Phần đầu năng suất 46 tạ/ha, sản lượng 133,4 tấn trở lên.

+ Cây Lạc: 2 ha.

+ Rau đậu các loại: 16 ha.

+ Cây khác: 31 ha.

3. Các giải pháp chủ yếu.

3.1. Bố trí cơ cấu giống và thời vụ hợp lý

** Đối với cây lúa:*

Do khung thời vụ đến sớm và không eo hẹp do vậy các thôn cần tiếp tục mở rộng diện tích gieo cấy trà mùa sớm, hạn chế tối đa trà mùa muộn, vừa đảm bảo sản xuất an toàn đồng thời tạo ra quỹ đất để triển khai sản xuất vụ Đông.

Định hướng sản xuất theo vùng tập trung cho từng giống lúa phù hợp với từng chân đất, từng cánh đồng để vừa phát huy ưu điểm của giống vừa quản lý, điều tiết nước, làm đất, gieo cấy, chăm sóc cây trồng hiệu quả. Mỗi cánh đồng chỉ nên cơ cấu từ 1-2 giống lúa, mỗi thôn nên cơ cấu từ 2 - 3 giống chủ lực để tập trung chỉ đạo đạt hiệu quả cao. Những diện tích đất vằn cao khó khăn về nước tưới, năng suất lúa thấp, cần nghiên cứu chuyển sang trồng cây khác có hiệu quả cao hơn.

Ưu tiên sử dụng các giống lúa ngắn ngày, không nhiễm các loại sâu bệnh chủ yếu như bạc lá, sâu cuốn lá, sâu đục thân, rầy nâu, rầy lưng trắng. Sau khi thu hoạch lúa vụ xuân cần khẩn trương làm đất càng sớm càng tốt. Bố trí gieo cấy 2 trà lúa (mùa sớm và mùa chính vụ); trong đó mở rộng diện tích trà lúa mùa sớm để né tránh mưa bão và sâu bệnh gây hại cuối vụ, đồng thời tạo điều kiện mở rộng diện tích vụ đông sớm.

Cơ cấu giống lúa chủ lực cho các trà được định hướng như sau:

- Trà lúa mùa sớm trên chân đất vằn: 80 ha chiếm 53,3% DT trở lên trên chân đất lúa màu, 2 vụ lúa –vụ đông sớm (rau, ngô,...); Sử dụng các giống lúa như:, Quốc tế 1, TBR225;TBR 97; ADI28, thời vụ gieo mạ từ 25/5- 30/5/2024. Thu hoạch từ 15/9 đến 25/9/2024. Cụ thể ở các thôn Linh Sơn (khu Đồng quan, Bần bông, Bần bể...), thôn Minh Tiến (khu Ngọc Mương đến Pheo Hoa, Đồng Cua, Quán Hồ...), thôn Tiên Phong (khu đồng Ngọc, dưới quán hồ...), thôn Thanh Sơn (khu Đồng Cạn, Nác mạ...)

- Trà lúa mùa chính vụ: 70 ha chiếm gần 46,7% DT: Chân đất vằn trung bình, vằn sâu (chuyên 2 vụ lúa) sử dụng các giống: BC15, Quốc tế 1; Thái xuyên; VNR20; nếp các loại; thời vụ gieo mạ từ 20/5 đến /01/6/2024, thu hoạch trước 10/10/2024.

* **Đối với cây rau, màu** bố trí cơ cấu giống phù hợp theo từng chân đất; sử dụng giống tốt, chất lượng, có thị trường tiêu thụ ổn định. Thu hoạch cây trồng vụ Xuân đến đâu thì gieo trồng cây vụ Thu Mùa đến đấy, tranh thủ thời vụ và độ ẩm đất.

- Cây ngô: Trên đất đồi, sườn đồi, cần ưu tiên bố trí các giống ngô có khả năng kháng các loại sâu ăn lá đặc biệt sâu keo mùa thu như: DK6919S; NK4300BT-DT. CP3Q, DK9955S, VS36, thời vụ gieo trồng trước ngày 15/6/2024

+ Trên chân đất lúa khó khăn về nguồn nước tưới chuyển sang trồng ngô, sử dụng các giống để lấy hạt DK6818; CP3Q; CP511; Ngô lấy thân làm thức ăn chăn nuôi NK7328; B265; CP3Q, các giống ngô nếp HN88; HN68,...vùng đồi sử dụng các giống ngô có khả năng chịu hạn tốt như PSC102, CP511.... thời vụ trồng tốt nhất trước 25/5/2024; vụ Thu-đông chậm nhất đến ngày 20/6/2024.

- Cây lạc: Thời vụ gieo trồng lạc từ 10/6- 25/6/2024, lạc thu đông tốt nhất trước 20/8/2023. gieo trồng các giống lạc sen lai, L14, L16, L24,...

- Cây rau các loại: Bố trí cơ cấu giống phù hợp theo từng chân đất; sử dụng giống tốt, chất lượng cao, có thị trường tiêu thụ ổn định.

3.2. Thực hiện tốt các biện pháp kỹ thuật

- Triển khai áp dụng các biện pháp kỹ thuật ngay từ khâu làm đất, vệ sinh đồng ruộng, thu hoạch đến đâu tiến hành giải phóng đất đến đó để vừa kịp thời vụ, vừa hạn chế hiện tượng ngộ độc hữu cơ, mầm mống sâu bệnh tạo điều kiện cho cây lúa sinh trưởng tốt nhất.

- Thực hiện thâm canh ngay từ giai đoạn mạ để cây mạ khỏe, có ngành trè.

- Đối với những diện tích không chủ động tưới tiêu, sản xuất chờ nước trời nhưng không chuyển đổi sang cây trồng khác cần rà soát, kiểm tra thực tế để bố trí thời gian gieo mạ tránh tình trạng mạ chờ ruộng, nhưng chậm nhất kết thúc trước 20/6/2024.

- Tăng cường sử dụng phân bón tổng hợp NPK, sử dụng đúng loại phân, đủ số lượng theo từng giai đoạn sinh trưởng của cây trồng; những nơi đất chua nên bón vôi, sử dụng các loại phân vi sinh để chống ngộ độc hữu cơ và vàng lá sinh lý đầu vụ. Bón phân ngay ở giai đoạn đầu đẻ lúa để nhánh sớm, đặc biệt trên các giống có thời gian sinh trưởng dưới 105 ngày nhằm giảm tỷ lệ nhánh vô hiệu và hạn chế sâu bệnh phát sinh gây hại.

- Đối với rau màu: Chọn giống rau màu (ngô, đậu tương, các loại rau, đậu) có năng suất cao phù hợp trong khung thời vụ, có thị trường tiêu thụ; tranh thủ thời tiết thuận lợi gieo trồng càng sớm càng tốt. Chú trọng các biện pháp kỹ thuật đảm bảo mật độ, bón phân cân đối và phòng trừ sâu bệnh.

- Chủ động phòng trừ các đối tượng sâu bệnh: Thường xuyên kiểm tra, thăm

đồng để dự tính, dự báo, phát hiện sớm các đối tượng sâu bệnh gây hại để có giải pháp chỉ đạo, hướng dẫn phòng trừ kịp thời. Các đối tượng sâu bệnh gây hại thường phát sinh trong vụ Thu Mùa như sâu cuốn lá nhỏ, sâu đục thân 2 chấm, rầy nâu, rầy lưng trắng, bệnh bạc lá, đốm sọc vi khuẩn và đen lép hạt, bệnh nghệt rễ sinh lý. Ngoài ra, các đối tượng chuột, bọ trĩ, có khả năng phát sinh gây hại nặng cục bộ các trà lúa mới cấy và đứng cái làm đồng.

- Ngoài ra các đối tượng sâu bệnh trên các loại cây trồng cạn, cũng có những diễn biến phức tạp cần quan tâm theo dõi và triển khai các biện pháp phòng trừ kịp thời như: sâu keo mùa thu trên cây ngô, các loại sâu cắn lá trên rau, rệp trên mía. Tiếp tục thực hiện quyết liệt các biện pháp phòng trừ bệnh khảm lá sắn theo các văn bản chỉ đạo của UBND huyện về tăng cường công tác phòng, chống bệnh khảm lá sắn trên địa bàn và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

3.3. Thực hiện tốt công tác thủy lợi và phòng chống thiên tai:

Kiểm tra, phát hiện hư hỏng, sửa chữa các công trình hồ đập, hệ thống cống tưới tiêu trước mùa mưa bão, nạo vét kênh mương nội đồng nhằm thoát nước thông dòng chảy đáp ứng kịp thời cho chống hạn và chống úng. thường xuyên kiểm tra hệ thống đập, có phương án sử lý chủ động để phòng chống lụt bão và bảo vệ sản xuất.

Các vùng sản xuất chưa chủ động tưới, sản xuất chủ yếu chờ nước trời cần tranh thủ tích trữ nguồn nước mưa cuối vụ Xuân đầu vụ Mùa vào các, ao, hồ, đập... đắp bờ vùng bờ thửa để giữ nước; thực hiện triệt để việc tưới nước tiết kiệm, tưới luân phiên.

3.4. Chủ động phòng trừ các đối tượng sâu bệnh:

Các đối tượng sâu bệnh trong vụ mùa hết sức phức tạp, đa dạng, mật độ cao. Trong điều kiện vụ mùa năm nay thời tiết diễn biến phức tạp, càng làm sâu bệnh phát triển mạnh, nguy cơ thất thiệt lớn; vì vậy các thôn chủ động bố trí cơ cấu, thời vụ bằng các loại giống chống, kháng và né tránh sâu bệnh; ngoài ra công tác phòng trừ sâu bệnh cần tập trung kiểm tra kịp thời phối hợp với cán bộ chuyên môn hướng dẫn nhân dân phòng trừ, an toàn, hiệu quả.

3.5. Nâng cao chất lượng dịch vụ phục vụ sản xuất và tăng cường công tác quản lý nhà nước về vật tư hàng hóa nông nghiệp và các hoạt động dịch vụ sản xuất.

Cán bộ chuyên môn: Quản lý các hộ kinh doanh giống, phân bón, thuốc BVTV trên địa bàn xã. Quản lý chất lượng giống cây trồng, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật tại các đại lý, yêu cầu các hộ khi tham gia cung ứng giống phải có bằng cấp trong ngành nông - lâm nghiệp hoặc tương đương, hợp đồng bảo lãnh về chất lượng và chịu trách nhiệm đền bù thất thiệt cho nông dân khi chất lượng giống, phân, thuốc BVTV không đảm bảo làm giảm năng suất, thiệt hại đến cây trồng, mức đền bù ít nhất phải bằng với năng suất đại trà của địa phương.

IV. Tổ chức thực hiện.

1. Đối với thôn:

Căn cứ theo kế hoạch của xã đã triển khai, có kế hoạch cụ thể triển khai đến hộ dân tổ chức thực hiện đạt và vượt kế hoạch được giao, có biện pháp thích hợp chủ động khắc phục những bất thường có thể xảy ra trong sản xuất, có kế hoạch chống hạn, chống bão lụt, phối hợp với cán bộ chuyên môn ở xã để phòng chống

sâu bệnh, tuyên truyền, triển khai các chính sách của Trung ương, tỉnh đến người dân.

Phối hợp với các ban ngành chuyên môn cấp trên tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác bố trí sản xuất cụ thể cho từng loại cây trồng, trà vùng, xứ đồng làm tốt công tác chuyển dịch cơ cấu mùa vụ, cơ cấu giống.

2. Các ban ngành đoàn thể & cán bộ chuyên môn:

Tham mưu đôn đốc các thôn triển khai kế hoạch sản xuất vụ Thu mùa năm 2024 đạt hiệu quả. Phối hợp với các thôn, các ngành liên quan kiểm tra chất lượng giống, phân bón, ngăn chặn kịp thời hiện tượng kinh doanh giống cây trồng, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật kém chất lượng.

Phối hợp với các thôn rà soát quy hoạch từng loại cây trồng và chỉ đạo thực hiện tốt theo quy hoạch.

Tham mưu cho xã chỉ đạo tốt các khâu dịch vụ phục vụ sản xuất.

Tiến hành tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật, hướng dẫn cơ cấu giống, cơ cấu thời vụ và các biện pháp canh tác, thâm canh đến hộ dân.

Xây dựng phương án phòng trừ sâu bệnh cả vụ, thường xuyên theo dõi sự phát sinh, phát triển của sâu bệnh trên đồng ruộng, dự tính, dự báo chính xác, nắm chắc đối tượng gây hại chính cả về thời gian, diện tích, địa điểm và mức độ gây hại, bà con nhân dân nên dùng thuốc BVTV đặc hiệu để phòng trừ sâu bệnh có hiệu quả cao nhất. Thường xuyên tổng hợp tình hình, hướng dẫn phòng trừ từng đối tượng sâu bệnh cho bà con nhân dân.

3. Cán bộ thủy nông xã: Xây dựng phương án tưới tiêu cụ thể cho từng công trình và tổ chức thực hiện phương án đã đề ra, đặc biệt là chống hạn, chống úng, phòng chống bão lụt, điều hành công tác tưới phù hợp để cây trồng sinh trưởng phát triển tốt nhất.

4. Chủ động phòng trừ các đối tượng sâu bệnh:

Phát hiện kịp thời và có phương án phòng trừ hiệu quả ngay từ khi sâu bệnh mới phát sinh, không để cho sâu bệnh hại phát sinh thành dịch, cần lưu ý một số đối tượng sau:

- Sâu cuốn lá: lúa 4 sẽ chuyển tiếp từ vụ Chiêm Xuân sang mạ Mùa và gây hại vào cuối tháng 5 đến đầu tháng 6, lúa 5 sẽ phát sinh vào thượng tuần tháng 7, mật độ cao hơn lúa 4 tập trung gây hại nặng cho lúa giai đoạn cuối đẻ nhánh-ôm đòng. Lúa 6 gây hại trên lúa mùa muộn.

- Sâu đục thân 2 chấm: Lúa 4 phát sinh từ cuối tháng 7 đến giữa tháng 8 sẽ gây dảnh héo trên lúa mùa sớm và chính vụ giai đoạn đẻ nhánh. Lúa 5 là lúa thường có mật cao nhất trong năm và sẽ phát sinh từ đầu đến giữa tháng 9 gây hại nặng cho trà lúa trỗ muộn giai đoạn trỗ-chín sữa.

- Rầy nâu, rầy lưng trắng: lúa 4 sẽ gây hại nhẹ giai đoạn mạ. Dự báo rầy lúa 5 phát sinh giữa đến cuối tháng 7; rầy lúa 6 phát sinh vào cuối tháng 8, đầu tháng 9 sẽ gây cháy vào trung tuần tháng 9 nếu không giám sát chỉ đạo phòng trừ kịp thời. Đặc biệt rầy sẽ bùng phát mật độ rất cao nếu trong tháng 7 trời nắng nóng và đầu tháng 8 có mưa.

- Bệnh lùn sọc đen phương Nam: thường gây hại nặng nhất ở vụ Thu Mùa, cần tăng cường công tác điều tra để thu mẫu rầy lưng trắng, phân tích virus lùn sọc đen phương Nam. Trên những địa phương đã xuất hiện bệnh ở vụ trước phải

phun phòng trừ rầy ngay từ giai đoạn mạ bằng các loại thuốc đặc hiệu do cơ quan BVTV địa phương hướng dẫn.

- Bệnh bạc lá, đốm sọc vi khuẩn và đen lép hạt: Khả năng phát sinh sớm và gây hại nặng hơn cùng kỳ nếu nắng nóng kéo dài và tập trung vào tháng 7. Bệnh sẽ hại nặng trên những ruộng bón thừa đạm, không cân đối NPK, làm đất không kỹ...

Ngoài ra, các đối tượng sâu bệnh trên các loại cây trồng cạn, cũng có nhưng diễn biến phức tạp cần phải được quan tâm theo dõi và triển khai các biện pháp phòng trừ kịp thời như Sâu keo mùa thu trên cây ngô, các loại sâu cắn lá trên rau, rệp trên mía.

5. Đề nghị MTTQ và các ban ngành đoàn thể:

Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ được giao phối hợp với UBND xã và cán bộ chuyên môn triển khai kế hoạch, tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên tích cực lao động, sản xuất vụ Thu mùa đạt hiệu quả cao, Tích cực thông tin, tuyên truyền và vận động hội viên, nhân dân hưởng ứng tham gia sản xuất, xây dựng chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn./.

Nơi nhận:

- Phòng NN&PTNT huyện (báo cáo);
- Đảng ủy, HĐND (báo cáo);
- Chủ tịch-PCT UBND xã (báo cáo);
- 8 thôn trong toàn xã.
- Lưu VT;
- In bản.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trịnh Ngọc Giang